

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển  
du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022-2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030 như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI đã ban hành Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 25/7/2017, xác định: Kinh tế du lịch có vị trí hết sức quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát triển du lịch thực sự là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng; có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có thương hiệu; khả năng cạnh tranh cao, có tính xã hội hóa cao; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 thông qua Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến 2030.

Triển khai chủ trương, chính sách về phát triển du lịch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, trong những năm qua Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa thành các chương trình, nhiệm vụ cụ thể tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Nhiều doanh nghiệp trong nước, trong tỉnh đã quan tâm nghiên cứu, tìm hiểu đầu tư vào lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh; cơ sở hạ tầng du lịch được cải thiện, sản phẩm du lịch đang dần được đa dạng hoá và nâng cao chất lượng; từng bước hình thành các khu, tuyến, điểm du lịch như: Thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị, khu cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, khu dịch vụ - du lịch Cửa Việt - Cửa Tùng, du lịch đảo Cồn Cỏ; Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch như khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí từng bước được xây dựng đáp ứng nhu cầu phục vụ du lịch... Ngành du lịch bước đầu góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân và đang dần trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Tuy nhiên, so với tiềm năng và lợi thế của tỉnh, du lịch Quảng Trị trong thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn, cụ thể là:

- Chưa khai thác tốt nhất tiềm năng và lợi thế về du lịch, chưa thu hút được nhà đầu tư tiềm năng, chuyên nghiệp đến tham gia đầu tư phát triển dịch vụ du lịch đóng vai trò đầu tàu thúc đẩy phát triển. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển du lịch còn hạn chế.

- Các doanh nghiệp du lịch của tỉnh qui mô còn nhỏ, chưa đủ năng lực cạnh tranh tạo ra sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt và có chất lượng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch. Hoạt động đầu tư phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái cần có thêm nhiều sự quan tâm, ưu tiên nguồn lực để phát triển. Hệ thống di tích lịch sử, văn hóa phong phú nhưng chưa được khai thác, phát huy giá trị một cách có hiệu quả; chưa có chính sách hỗ trợ nhằm khuyến khích các nhà đầu tư liên kết khai thác để phát triển du lịch.

- Hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong nước và các nước trong khu vực chưa thực sự hiệu quả.

- Chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong các dịch vụ du lịch chất lượng còn hạn chế, tỷ lệ lao động qua đào tạo, có nghề còn thấp. Lao động phổ thông tập trung ở các doanh nghiệp nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, các dịch vụ hỗ trợ du lịch.

- Bên cạnh những khó khăn trên, hoạt động du lịch Quảng Trị còn bị ảnh hưởng nặng nề bởi sự cố ô nhiễm môi trường biển xảy ra ở 4 tỉnh miền Trung (năm 2016) và dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn hiện nay. Trong khi đó, các chính sách hỗ trợ trong thời gian qua mới ở mức khuyến khích chung, chưa có những quy định ưu đãi rõ ràng cho du lịch, nhất là chưa có chính sách riêng khuyến khích, hỗ trợ cho phát triển du lịch.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã xác định các ngành, lĩnh vực ưu tiên đột phá, quyết tâm chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả các loại hình dịch vụ du lịch; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển du lịch nghỉ dưỡng biển, đảo; kết nối du lịch lịch sử - chiến tranh cách mạng của Quảng Trị với du lịch các địa phương trong khu vực và hành lang kinh tế Đông - Tây. Chú trọng tạo ra nhiều sản phẩm du lịch và phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch.

Để thực hiện tốt các mục tiêu đề ra, cần thiết phải có giải pháp đột phá để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển dịch vụ du lịch. Việc ban hành **chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022-2030** phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và quy định của Luật Du lịch năm 2017 (khoản 4 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 75) nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đăng ký đầu tư, liên kết kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế tài nguyên du lịch của tỉnh; thu hút lao động, tạo việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu ngân sách cho tỉnh, đồng thời góp phần khắc phục những ảnh hưởng nặng nề do dịch bệnh Covid-19 gây ra, sớm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong cơ cấu kinh tế của tỉnh là hết sức cần thiết.

## II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

### 1. Mục đích

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030 nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, nhà nước về ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, cụ thể:

- Quy định chính sách hỗ trợ phù hợp với quy định của pháp luật; chính sách của Đảng và Nhà nước về khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư về du lịch.
- Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, tình hình phát triển du lịch của tỉnh Quảng Trị trong thời gian qua, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng thực tiễn của các doanh nghiệp du lịch hoạt động trên địa bàn tỉnh.
- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thu hút đầu tư, liên kết phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nâng tỷ trọng của ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, sớm đưa du lịch phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn.

### 2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Phân tích, đánh giá toàn diện tình hình phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị trong thời gian qua; những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế trong thu hút đầu tư phát triển du lịch, các nguyên nhân hạn chế để đề ra các chính sách hỗ trợ thiết thực nhằm thu hút, khuyến khích các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch trên tỉnh.
- Các chính sách hỗ trợ phải tuân thủ quy định pháp luật nhà nước; hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các hoạt động cần khuyến khích, sát đúng với những khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp kinh doanh du lịch đang gặp phải, đồng thời phù hợp với thực tiễn của địa phương.
- Quá trình xây dựng Nghị quyết tuân thủ chặt chẽ các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các quy định đảm bảo tính khả thi khi ban hành.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Nhiệm vụ xây dựng Nghị quyết “Một số chính sách hỗ trợ phát triển Du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 2030” (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết*) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân công nhiệm vụ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 về việc công bố kết quả rà soát văn bản và danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của tỉnh Quảng Trị năm 2020; Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2021.

Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng dự thảo Nghị quyết và tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định tại Điều 119 và Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 tại các Văn bản số: 856/SVHTTDL-QLDL ngày 09/7/2021 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh; số 1259/SVHTTDL-QLDL ngày 06/10/2021 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết lần 2; Thực hiện đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Trị tại Văn bản số 893/SVHTTDL-QLDL ngày 19/7/2021; số 1258/SVHTTDL-QLDL ngày 06/10/10/2021 (lần 2); số .../SVHTTDL-QLDL ngày .../02/2022 (lần 3). *(Danh sách các đơn vị tham gia ý kiến và nội dung giải trình ý kiến tham gia của đơn vị tại các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III gửi đính kèm).*

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết ban hành quy định Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 20230 và trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Điều 121, Điều 130 của Luật Ban hành văn bản quy phạm Pháp luật tại Văn bản số 1384/SVHTTDL-QLDL ngày 29/10/2021; Văn bản số .../SVHTTDL-QLDL ngày .../02/2022. Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 569/BC-STP ngày 02/11/2021, Văn bản số .../BC-STP ngày... /02/2022, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến thẩm định, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và trình Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số ...../TTr-SVHTTDL ngày ..../3/2022.

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức thảo luận tập thể, biểu quyết theo đa số về việc trình dự thảo Nghị quyết ra HĐND tỉnh; Trình lấy ý kiến thẩm tra các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua trong kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Bố cục**

- *Nghị quyết gồm có 02 điều, cụ thể như sau:*

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- *Quy định kèm theo Nghị quyết gồm 3 Chương, 15 Điều, cụ thể như sau:*

#### **Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

Điều 4. Những điều kiện chung để được hỗ trợ

Điều 5. Xử lý vi phạm cam kết

Điều 6. Kinh phí thực hiện

## Chương II: MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Điều 7. Chính sách hỗ trợ cung cấp thông tin, tư vấn thủ tục đầu tư, kinh doanh về du lịch

1. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị được cung cấp miễn phí thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh; quy hoạch ngành, nghề đầu tư, quy hoạch sử dụng đất; tiếp cận quỹ đất khi nghiên cứu, thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Được hỗ trợ, tư vấn miễn phí về thủ tục thành lập doanh nghiệp; hồ sơ các thủ tục hành chính về: đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục hành chính khác khi có nhu cầu.

3. Được hỗ trợ tư vấn miễn phí về pháp lý; hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đầu tư và quá trình hoạt động kinh doanh du lịch.

Điều 8. Chính sách hỗ trợ lập Quy hoạch phân khu xây dựng khu du lịch tỷ lệ 1/2000

1. Điều kiện hỗ trợ

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý tại các địa điểm có nhiều tiềm năng để đầu tư, khai thác, phát triển du lịch.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ lập Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000: 50% kinh phí nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/khu du lịch;

b) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 – 2030: hỗ trợ mỗi huyện không quá 03 Quy hoạch phân khu xây dựng các khu du lịch tỷ lệ 1/2000.

Điều 9. Chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình khu du lịch cộng đồng

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý tại các khu du lịch cộng đồng theo quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Không hỗ trợ tại các địa phương đã được hỗ trợ cùng nội dung theo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ xây dựng mô hình khu du lịch cộng đồng: 70% kinh phí nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/mô hình (Bao gồm thực hiện các nội dung: khảo sát xây dựng quy chuẩn và bộ sản phẩm du lịch cộng đồng; tư vấn kiến trúc (nhà ở, tạo cảnh quan không gian nhà ở, sân vườn); hướng dẫn, đào tạo, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm cho các hộ dân làm homestay, gardenstay; tuyên truyền, quảng bá du lịch cộng đồng địa phương; xây dựng và phát triển

các sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách du lịch; tổ chức khai trương, mời famtrip, presstrip để kết nối tour đưa khách đến).

b) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 – 2030: hỗ trợ mỗi huyện 01 mô hình khu du lịch cộng đồng.

Điều 10. Chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái

#### 1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư kinh doanh vào các khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái trên địa bàn tỉnh.

b) Đảm bảo các điều kiện kinh doanh du lịch theo quy định.

#### 2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện, đường, nước trong và ngoài hàng rào khu du lịch nhưng tối đa không quá 05 tỷ đồng/01 khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

b) Hỗ trợ xây dựng 01 nhà vệ sinh công cộng có diện tích tối thiểu 30m<sup>2</sup>. Mức hỗ trợ 50% tổng giá trị công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng/khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

c) Hỗ trợ xây dựng, lắp đặt các biển chỉ dẫn, thuyết minh về khu du lịch. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

d) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 – 2030: không quá 10 khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

Điều 11. Chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu di tích lịch sử, văn hóa khi liên kết khai thác phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể nhằm phát triển du lịch

#### 1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư liên kết khai thác phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Đảm bảo các điều kiện kinh doanh du lịch theo quy định của Luật Du lịch, Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật liên quan.

#### 2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe chung có diện tích tối thiểu 500m<sup>2</sup>. Mức hỗ trợ 50% tổng giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/khu di tích lịch sử, văn hóa.

b) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt. Mức hỗ trợ 50% tổng giá trị công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/khu di tích lịch sử, văn hóa.

c) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 - 2030: không quá 05 khu di tích lịch sử, văn hóa.

Điều 12. Chính sách hỗ trợ liên kết, hợp tác đưa khách du lịch đến Quảng Trị

### 1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong nước và các nước trong khu vực đưa khách du lịch đến Quảng Trị.

b) Hàng năm doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về đề án/kế hoạch hoặc biên bản/hợp đồng liên kết, hợp tác tạo ra chuỗi giá trị, sản phẩm du lịch có lợi thế cạnh tranh. Mỗi năm đưa được từ 3.000 lượt khách trở lên đến tham quan, nghỉ dưỡng và lưu trú ít nhất 1 đêm tại Quảng Trị.

### 2. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ 100 triệu đồng/doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch/năm và 10 triệu đồng trên mỗi 1.000 lượt khách tăng thêm nhưng tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 150 triệu đồng/doanh nghiệp. Mỗi năm hỗ trợ tối đa không quá 05 doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch (ưu tiên theo số lượng lượt khách từ cao đến thấp).

Điều 13. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực du lịch

### 1. Điều kiện hỗ trợ

a) Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, phục vụ khách du lịch và kiến thức du lịch cho dân cư tại các khu du lịch cộng đồng.

b) Mỗi lớp tập huấn, bồi dưỡng có thời gian tổ chức tối thiểu từ 2 – 5 ngày; số lượng từ 30 – 70 học viên.

### 2. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ 50% kinh phí tổ chức lớp học nhưng không quá 50 triệu đồng/lớp. Mỗi năm hỗ trợ tối đa không quá 04 lớp tập huấn.

Điều 14. Chính sách hỗ trợ công tác xúc tiến, quảng bá du lịch

### 1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài.

b) Hàng năm doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về kế hoạch tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

### 2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ miễn phí trong việc quảng cáo, giới thiệu hình ảnh, sản phẩm của doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên Trang thông tin điện tử tỉnh và của các Sở, ban ngành, địa phương.

b) Được xem xét, hỗ trợ giới thiệu thông tin, hình ảnh về doanh nghiệp và sản phẩm trong các ấn phẩm quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh.

c) Được tạo điều kiện, hỗ trợ tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch do tỉnh tổ chức hoặc tỉnh có đại diện tham dự ở trong nước và nước ngoài.

d) Hỗ trợ 50% chi phí thuê mặt bằng, tổ chức gian hàng tham gia hoạt động triển lãm, hội chợ du lịch, nhưng tối đa không quá 40.000.000 đồng/doanh nghiệp/năm.

đ) Mỗi năm hỗ trợ tối đa không quá 05 doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch.

### Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 15. Tổ chức thực hiện

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:**

Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030

#### **V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (không có)**

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Đề án “Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 – 2030”;

(2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

(3) Báo cáo về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh Quy định Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 – 2030;

(4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức;

(5) Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của Sở Tư pháp;

(6) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở VH TT & DL;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hưng**